TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 18- 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Hoàng Minh Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Ông Hoàng Văn Khảm

2/ Ông Tạ Văn Đức

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà***: Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXHS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh ngày 20/7/1976; nơi sinh và cư trú tại: Thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị T; có vợ là chị Nguyễn Thị N và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 82/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018 của Chủ tịch UBND xã T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2018 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn M là ông Lê Văn Duy- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 14/9/2018, Trần Văn M là đối tượng nghiện ma túy đi nhờ xe mô tô của một người đi đường đến khu vực sân bóng thuộc khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y gặp và mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 300.000đ để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, M đi

về nhà. Khi đến khu vực đường liên thôn thuộc khu 1 Đ, thị trấn Y thì bị Công an huyện Yên Lạc bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bọc nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng trong tay phải của M (M khai đây là gói ma túy M vừa mua được), ký hiệu A1.

Tại Văn bản số: 1700/KLGĐ ngày 18/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1889g (không phảy một tám tám chín gam, không kể bao bì), loại heroine*. Cơ quan giám định hoàn lại bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 = 0,0693g.

Quá trình điều tra xác định: Trước khi phạm tội Trần Văn M là người có nhân thân xấu; Tháng 05/2018 bị Chủ tịch UBND xã T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng do nghiện chất ma túy. Đối với người đàn ông bán ma túy cho M ở khu vực sân bóng thuộc khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, M không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành xác minh.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số: 01/CT- VKS ngày 26/12/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn M. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Lời bào chữa của ông Lê Văn Duy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Bị cáo Trần Văn M thuộc diện hộ cận nghèo, nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do nên thu nhập thấp và không ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 08h30 phút ngày 14/11/2018, Trần Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (Heroine) theo kết luận giám định có khối lượng 0,1889g tại khu 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Tổ Công tác của Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang.

[2]. Xét lời khai của bị cáo Trần Văn M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường... nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Việc bị cáo M tàng trữ ma tuý trái phép là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua, bán vận chuyển trái phép chất ma tuý. Do đó cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Trần Văn M, thấy rằng: Bị cáo M lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo Trần Văn M được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với người cho bị cáo đi nhờ và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo M để sử dụng nhưng bị cáo không xác định được tên tuổi, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy, bị cáo Trần Văn M có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bản thân bị cáo M đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn M là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1= 0,0693g do Cơ quan giám định hoàn lại vì không còn giá trị sử dụng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn M thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của chính phủ nên được miễn án phí.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2018.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1= 0,0693g do Cơ quan giám định hoàn lại.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn M được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tuấn